



# Tư tưởng Hồ Chí Minh về năng lực công tác dân vận của cán bộ, đảng viên

ThS. ĐẶNG VĂN KHƯƠNG\*

Củ tịch Hồ Chí Minh đã để lại cho Đảng ta một di sản vô cùng quý giá, trong đó, tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người về công tác dân vận là một bộ phận quan trọng có giá trị to lớn; không chỉ là nền tảng của nhân cách chính trị Hồ Chí Minh, mà còn góp phần quan trọng làm nên mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Hồ Chí Minh không chỉ là một nhà dân vận, một hình mẫu về dân vận khéo mà còn là nhà lý luận về công tác dân vận với những hệ thống quan điểm, toàn diện và sâu sắc. Lý luận đó đã góp phần làm phong phú thêm lý luận Mác - Lênin về vai trò của quần chúng nhân dân trong lịch sử, mà còn là nền tảng tư tưởng để Đảng ta hoạch định chủ trương, đường lối tiến hành công tác dân vận trong tiến trình cách mạng và là phương châm, hành động, là mục tiêu phấn đấu của các chủ thể công tác dân vận hiện nay.

Một trong những nội dung hết sức quan trọng của cán bộ, đảng viên, nhất là những người làm công tác dân vận,

đó chính là năng lực công tác dân vận, mà theo Hồ Chí Minh, năng lực đó được thể hiện trên những nội dung cơ bản sau:

*Thứ nhất, năng lực công tác dân vận của cán bộ, đảng viên là một yêu cầu mang tính khách quan.*

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Hồ Chí Minh luôn quan tâm, giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên, coi đó là việc làm thường xuyên, liên tục. Bởi lẽ, cán bộ, đảng viên có vai trò hết sức quan trọng đối với nhiệm vụ tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân, thực hiện thắng lợi mục tiêu cách mạng. Mặt khác, người cán bộ muốn hoàn thành tốt nhiệm vụ, trọng trách của Đảng và nhân dân giao phó, thì nhất thiết phải tiếp xúc với nhân dân, học dân, gần dân và thấu hiểu mong muốn nguyện vọng của nhân dân và chính họ là cầu nối quan trọng để đưa đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước đến tận người dân. Đồng thời giúp dân phản ánh nguyện vọng đến với Đảng để Đảng và Nhà nước có căn cứ hoạch định, điều chỉnh chủ

trương, đường lối, chính sách, pháp luật. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: "Cán bộ là cái dây chuyền của bộ máy. Nếu dây chuyền không tốt, không chạy thì động cơ dù tốt, dù chạy toàn bộ máy cũng tê liệt. Cán bộ là những người đem chính sách của Chính phủ, của Đoàn thể thi hành trong nhân dân, nếu cán bộ dở thì chính sách hay cũng không thể thực hiện được"<sup>(1)</sup>, hay: "Cán bộ là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân hiểu rõ và thi hành. Đồng thời đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ, để đặt chính sách cho đúng"<sup>(2)</sup>. Như vậy, cán bộ là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân, điều cần thiết trong mọi giai đoạn cách mạng là phải trở thành một cán bộ, đảng viên biết dân vận "khéo", coi đó là yêu cầu đòi hỏi khách quan trong thực hiện nhiệm vụ. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Tất cả cán bộ chính quyền, tất cả cán bộ Đoàn thể và tất cả hội viên của các tổ chức nhân dân..., đều phải phụ trách dân vận"<sup>(3)</sup>. Do đó, để hoàn thành tốt nhiệm vụ dân vận của mình, mỗi cán bộ, đảng

\* NCS, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng



Tiểu phẩm kể chuyện Hồ Chí Minh tại Lễ trao giải Cuộc thi cán bộ, đảng viên khối thi đua các cơ quan Đảng Trung ương học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh  
**Ảnh : TT**

viên của Đảng dứt khoát phải là người hội tụ đầy đủ “đức” và “tài”, nói cách khác là phẩm chất đạo đức và năng lực công tác, trong đó có năng lực công tác dân vận, đó là sự tất yếu khách quan.

*Thứ hai, năng lực công tác dân vận của cán bộ, đảng viên được thể hiện ở việc nhận thức đúng về vị trí, mục đích của công tác dân vận.*

Sinh thời, khi bàn về vai trò của quần chúng nhân dân trong sự nghiệp cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Dân chúng đồng lòng, việc gì cũng làm được. Dân chúng không ủng hộ, việc gì làm cũng không nên”<sup>(4)</sup>. Do đó, trong công tác lãnh đạo của mình, cán bộ, đảng viên của Đảng phải thấu triệt quan điểm: “Việc gì cũng bàn bạc với nhân dân, giải thích cho nhân dân. Thế là phụ trách trước nhân dân”<sup>(5)</sup>; và “Phải đưa chính trị vào giữa dân gian”. Trước kia, việc gì cũng từ “trên dội xuống”. Từ nay

việc gì cũng phải từ “dưới nhoi lên”. Làm như thế, chính sách, cán bộ và nhân dân sẽ nhất trí, mà Đảng ta sẽ phát triển rất mau chóng và vững vàng”<sup>(6)</sup>. Vì vậy, Người yêu cầu cán bộ, đảng viên của Đảng phải nhận thức sâu sắc về vị trí, mục đích của công tác dân vận trong sự nghiệp cách mạng của Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Lực lượng quần chúng là vô cùng to lớn. Quần chúng đã tự giác, tự động thì việc gì to mấy, khó mấy, cũng làm được”<sup>(7)</sup>. Người tiếp tục nhấn mạnh: “Lực lượng của dân rất to. Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”<sup>(8)</sup>. Do đó, “Nhiệm vụ của cán bộ Dân vận là: Giải thích rõ ràng, rất rõ ràng chính sách của Đoàn thể và Chính phủ cho mọi người dân đều hiểu thấu, để cho mọi người dân hăng hái ủng hộ triệt để và thi hành triệt để chính sách ấy”<sup>(9)</sup>. Dân vận phải đạt mục đích thức

tỉnh, cổ vũ, đoàn kết và tập hợp quần chúng trong một tổ chức cách mạng, đây không chỉ là nhiệm vụ mà còn là đích cuối của công tác dân vận mà mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng phải thực hiện cho bằng được.

*Thứ ba, năng lực công tác dân vận của cán bộ, đảng viên được thể hiện ở nội dung, phương thức, kỹ năng làm dân vận “khéo”, tuyên truyền “khéo”.*

Ngay từ năm 1945, trong “Lời căn dặn các đội viên tuyên truyền xung phong”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh và yêu cầu cán bộ, đảng viên trong tiến hành công tác dân vận: “Phải biết rõ mục đích tuyên truyền của mình và trước khi định công tác ở đâu phải đặt rõ kế hoạch”<sup>(10)</sup>; và “Cán bộ phải có kế hoạch chu đáo, phải ra sức tuyên truyền giải thích, phải khéo động viên nhân dân... Nói tóm lại: Muốn thành công ắt phải: Đặt mức 10 phần, phải có biện pháp 15 phần, và phải cố gắng 20 phần”<sup>(11)</sup>. Người cũng nói rõ yêu cầu với cán bộ làm công tác dân vận: “... Muốn đạt mục đích ấy, mỗi đồng chí cán bộ Dân vận phải: 1. Tự mình hiểu rõ 100 phần 100 chính sách ấy. 2. Hiểu rõ dân 100 phần 100. 3. Có kế hoạch dân vận thật rõ ràng, thật thiết thực. 4. Tự mình phải cần, kiệm, liêm, chính làm cho dân tin, dân phục, dân yêu, thì mọi người dân mới nghe. 5. Làm việc với tinh thần Thi đua ái quốc”<sup>(12)</sup>.

Biện pháp, hình thức dân vận “khéo” trong tiến hành công tác dân vận, còn được



thể hiện ở kỹ năng dân vận tốt, tinh thần trách nhiệm cao. Bàn về vấn đề này, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Những người phụ trách dân vận cần phải óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm. Chứ không phải chỉ nói suông, chỉ ngồi viết mệnh lệnh. Họ phải thật thà nhúng tay vào việc...”<sup>(13)</sup>.

Người cán bộ, đảng viên có biện pháp, hình thức dân vận “khéo” trong tiến hành công tác dân vận, còn được thể hiện ở tính đa dạng về phương pháp tuyên truyền vận động, với phương châm “Cách nói không mất tiền mua, Giản đơn, dễ hiểu, thì vừa tai dân”<sup>(14)</sup>. Theo Người: “Tuyên truyền là đem một việc gì nói cho dân hiểu, dân nhớ, dân theo, dân làm. Nếu không đạt được mục đích đó, là tuyên truyền thất bại. Muốn thành công, phải biết cách tuyên truyền”<sup>(15)</sup>. Hơn nữa, “Người tuyên truyền cần phải chịu khó, chịu khổ, khéo ở, siêng làm..., dân ở đó sinh hoạt thế nào, ta cũng phải sinh hoạt như họ... Thái độ phải mềm mỏng: đối với các cụ già phải cung kính, với anh em, phải khiêm tốn, với phụ nữ, phải nghiêm trang, với nhi đồng, phải thân yêu, với cả mọi người, phải thành khẩn. Mong anh em đi tuyên truyền làm đúng như thế, thì chắc sẽ thành công to”<sup>(16)</sup>. Cũng theo Người, cán bộ không được làm trái ý quần chúng, trái với phong tục tập quán của địa phương. Có phong tục tốt cần giữ lại, cũng có nhiều phong tục tập quán không tốt, cần phải thay đổi nhưng không phải tự ý thay đổi ngay một lúc mà phải khéo vận động từ

từ để quần chúng giác ngộ và tự cải cách lấy.

*Thứ tư, năng lực công tác dân vận của cán bộ, đảng viên được thể hiện bằng kết quả cụ thể trong phong trào cách mạng ở từng cơ quan, đơn vị, địa phương.*

Bàn về vấn đề này, ngay từ năm 1947, trong bài viết “Cán bộ tốt và cán bộ xoàng”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Nơi nào mà các cán bộ cấp trên biết lựa chọn và diu dắt, thì có nhiều cán bộ mới nảy nở và công việc rất phát triển. Trái lại, nơi nào cán bộ cấp trên không biết lựa chọn, diu dắt, thì vẫn thiếu người mà công việc cứ luộm thuộm... Đi đến nơi nào có cán bộ tốt, thì cảnh tượng tốt bày ngay ra trước mắt... Nói tóm lại: nơi nào có cán bộ tốt, thì cả vùng đó hoạt động như một bộ máy. Và cả vùng đó tỏ ra một bầu không khí hăng hái, vui vẻ. Nơi nào cán bộ xoàng, thì vùng đó, như đang ngủ say. Trên giấy thì cái gì cũng có. Nhưng sự thật, thì việc gì cũng uế oải, lúi xùi”<sup>(17)</sup>. Tiếp đến Người kết luận “Cán bộ mà lên mặt quan cách mạng thì mọi việc đều lủng củng. Cán bộ mà biết làm cho dân tin, dân phục, dân yêu, thì việc gì cũng mỹ mãn”<sup>(18)</sup>. Theo đó, năng lực về công tác dân vận không chỉ thể hiện ở nhận thức, kế hoạch, biện pháp, hình thức tiến hành dân vận, mà cái chính yếu nhất được thể hiện ra chính là kết quả thực hiện nhiệm vụ của người cán bộ, đảng viên; qua uy tín, niềm tin yêu, gắn bó của nhân dân với cán bộ, đảng viên và thể

hiện rõ ở phong trào cách mạng của quần chúng phát triển hay không phát triển...

Trong giai đoạn cách mạng mới, mỗi cán bộ, đảng viên dù ở cương vị nào, ít hay nhiều đều phải có trách nhiệm làm công tác dân vận, vì vậy phải luôn khắc sâu những di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác dân vận nói chung, về năng lực công tác dân vận của cán bộ, đảng viên nói riêng, để không ngừng học tập, trau dồi, rèn luyện, vượt qua những thách thức, yếu kém, tiếp tục vươn lên, nhận lãnh trách nhiệm trước Đảng, trước nhân dân, góp phần củng cố, tăng cường mối quan hệ gắn bó máu thịt, bền vững giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân. Quá trình đó, đòi hỏi mỗi chủ thể dân vận cần phải thấm nhuần hệ thống quan điểm, đường lối của Đảng về công tác dân vận; tích cực học tập, rèn luyện theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh; vận dụng sáng tạo tư tưởng của Người vào thực tiễn công việc hàng ngày để đáp ứng những yêu cầu mới của thời đại và góp phần quan trọng vào thắng lợi của sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. ■

- 1, 2, 4, 5, 6, 17, 18. Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb CTQG, Hà Nội 2011, tập 5, tr.68, tr.309, tr.333, tr.334, tr.338, tr.166, tr.167.
- 3, 8, 9, 13. Hồ Chí Minh Sđd, tập 6, tr.233, tr.234, tr.278, tr.234.
- 7, 12, 14. Hồ Chí Minh Sđd, tập 8, tr.115, tr.279, tr.460.
10. Hồ Chí Minh, Sđd, tập 4, tr.72.
11. Hồ Chí Minh, Sđd, tập 11, tr.576.